

# **LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN TỰ SỰ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM**

## **I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Nhận diện được bố cục các phần Mở bài, Thân bài, Kết bài của một văn bản tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm.
- Biết cách tìm, lựa chọn và sắp xếp các ý trong bài văn ấy.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Nếu như bài 7 tập trung hình thành và rèn luyện cho HS cách viết một đoạn văn tự sự kết hợp miêu tả và biểu cảm, thì bài này giúp các em cách thức lập một dàn ý cho cả bài văn.

2. Bài văn khác với đoạn văn trước hết ở tính hoàn chỉnh, trọn vẹn về nội dung cũng như hình thức thể hiện. Nếu như đoạn văn chỉ tập trung vào một việc ở một thời điểm nhất định, thì bài văn là một chuỗi sự việc kế tiếp nhau, có mở đầu, có quá trình phát triển, có đỉnh điểm và có kết thúc.

3. Bố cục của một bài văn tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm cũng có ba phần như các bài văn khác. Các ý chính của bài văn vẫn chủ yếu là các sự việc chính. Tuy vậy ở loại bài này người viết không chỉ thuần túy kể lại sự việc, mà mỗi sự việc được phát triển, soi sáng bởi nhiều yếu tố miêu tả và biểu cảm. Có những trường hợp, sự việc chỉ là cái cớ để người viết bày tỏ tình cảm, thái độ; những suy nghĩ và diễn biến nội tâm; những cảm nhận của nhân vật và của chính mình. Các truyện ngắn trữ tình của Thạch Lam, Thanh Tịnh, Hồ Dzếnh,... là những trường hợp như thế.

4. Để hình thành cho HS nhận biết được bố cục và dàn ý của bài văn tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm, SGK bắt đầu từ bài văn *Món quà sinh nhật*, sau đó nêu một hệ thống câu hỏi (kèm theo gợi ý cách tìm hiểu) để HS có thể tự rút ra được kết luận. Phần *Luyện tập* nêu 2 bài tập từ dễ đến khó. Bài 1: từ truyện *Cô bé bán diêm* đã học, yêu cầu HS lập ra một dàn ý cơ bản, theo gợi ý cụ thể. Bài 2: yêu cầu lập một dàn ý cho đề bài "kể về một kỉ niệm với người bạn tuổi thơ khiến em xúc động và nhớ mãi" không có gợi ý gì. Cùng với bài tập tìm hiểu ở phần I (*Món quà sinh nhật*), 2 bài tập thực hành trong phần II này đều hướng tới việc giúp HS từ nhận biết đến tập và làm được một dàn ý. Trong tiết học này, GV nên tập trung vào phần II (luyện tập) nhiều hơn.

## III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

**Hoạt động 1.** Tìm hiểu và nhận biết dàn ý của một bài văn tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm.

Văn bản *Món quà sinh nhật* là một văn bản hơi dài, GV nên cho HS đọc và chuẩn bị trả lời câu hỏi trước ở nhà. Trong giờ lên lớp, HS chỉ tập trung trao đổi các câu trả lời, nhất là các câu trả lời khác nhau, để đi đến kết luận.

a) *Tim hiểu bố cục bài văn.* Ba phần *Mở bài, Thân bài* và *Kết bài* với các nội dung khái quát của từng phần trong văn bản *Món quà sinh nhật* có thể chia như sau :

*Mở bài* : từ đầu đến "bao nhiêu thứ bày la liệt trên bàn". Nội dung chính là kể và tả lại quang cảnh chung của buổi sinh nhật.

*Thân bài* : từ "Vui thì vui thật," đến "Trinh vẫn lặng lẽ cười, chỉ gật đầu không nói.". Phần này tập trung kể về món quà sinh nhật độc đáo của người bạn.

*Kết bài* : từ "Cảm ơn Trinh quá" đến "để hôm nay có được chùm quả vàng tươi thơm mát này...", nêu cảm nghĩ của người kể về món quà sinh nhật.

b) Lần lượt tìm và chỉ ra các yếu tố sau :

– Truyện kể về việc gì ? Ai là người kể chuyện (ở ngôi thứ mấy) ?

– Câu chuyện xảy ra ở đâu, vào lúc nào, trong hoàn cảnh nào ?

– Chuyện xảy ra với ai ? Có những nhân vật nào ? Ai là nhân vật chính ? Tính cách của mỗi nhân vật ra sao ?

– Câu chuyện diễn ra như thế nào ? (Mở đầu nêu vấn đề gì ? Câu chuyện phát triển đến đỉnh điểm ở đâu ? Kết thúc ở chỗ nào ? Điều gì đã tạo nên sự bất ngờ ?)

– Các yếu tố miêu tả, biểu cảm được kết hợp và thể hiện ở những chỗ nào trong truyện ? Tác dụng của những yếu tố miêu tả và biểu cảm này ?

c) Những nội dung trên (câu b) được tác giả kể theo thứ tự nào ? (tuần tự theo thời gian trước – sau hay có gì đảo ngược, từ hiện tại nhớ về quá khứ,...)

Phần lớn các câu hỏi trong mục (b) và (c) đều không khó. HS có thể trả lời được tất cả. GV chỉ cần gợi ý cho HS một vài chỗ như : Điều gì đã tạo nên sự bất ngờ trong truyện và tác giả đã kể lại theo thứ tự nào ?

– Điều tạo nên sự bất ngờ trong câu chuyện này chính là do tình huống truyện. Tác giả đã khéo léo đưa người đọc nhập vào tâm trạng chờ đợi và có ý chê trách của nhân vật Trang – người kể chuyện – về sự chậm trễ của người bạn thân nhất trong ngày sinh nhật, để rồi sau đó mới vỡ lẽ ra rằng đó là sự chậm trễ đầy thông cảm, suýt nữa thì Trang trách nhầm người bạn, mà nhất là người bạn ấy lại có một tấm lòng thơm thảo thật đáng trân trọng, thể hiện qua món quà sinh nhật thật đầy ý nghĩa : "Nó không phải là món quà mua vội vàng trên vỉa hè, trong cửa hiệu, chỉ cốt bỏ tiền ra là mua được, mà nó là cả một tấm lòng trân trọng của Trinh ; Trinh đã ấp ủ, nâng niu, hằng nghĩ đến suốt bao ngày nay".

– Trong văn bản này, tác giả kể theo trình tự thời gian (kể các sự việc diễn biến từ đầu đến cuối buổi sinh nhật) nhưng trong khi kể, tác giả có dùng hồi ức, ngược thời gian nhớ về sự việc đã diễn ra : "Lâu lắm, từ mấy tháng trước, lúc ổi đang ra hoa...".

**Hoạt động 2.** Hướng dẫn rút ra nhận xét về bố cục và dàn ý của bài văn tự sự kết hợp với miêu tả, biểu cảm.

GV cho HS tổng hợp lại các câu trả lời vừa tìm hiểu theo ba phần : Mở bài, Thân bài, Kết bài. Yêu cầu HS nêu nội dung chính của mỗi phần, sau đó đối chiếu với nhận xét đã được rút ra trong SGK và lưu ý HS phần *Ghi nhớ*.

*Mở bài* : Thường giới thiệu sự việc, nhân vật và tình huống xảy ra câu chuyện. (Cũng có khi nêu kết quả của sự việc, số phận nhân vật trước, sau đó Thân bài mới kể ngược lên theo thời gian.)

*Thân bài* : Kể lại diễn biến câu chuyện theo một trình tự nhất định, thực chất là trả lời câu hỏi : Câu chuyện đã diễn ra như thế nào ? Trong khi kể, người viết thường kết hợp miêu tả con người, sự việc và thể hiện tình cảm thái độ của mình trước sự việc và con người được miêu tả.

*Kết bài* : Thường nêu kết cục và cảm nghĩ của người trong cuộc (người kể chuyện hay một nhân vật nào đó).

**Hoạt động 3.** Hướng dẫn luyện tập.

**Bài 1.** Từ văn bản *Cô bé bán diêm*, hãy lập ra một dàn ý cơ bản.

Trong SGK đã nêu lên các gợi ý theo ba phần của bài văn, HS cũng đã được học truyện ngắn này ở giờ *Đọc – hiểu văn bản*, vì thế GV chỉ cần yêu cầu các em trả lời theo các câu gợi ý trong mỗi phần.

*Mở bài* : Giới thiệu quang cảnh đêm giao thừa và gia cảnh của em bé bán diêm, nhân vật chính trong truyện.

*Thân bài* : Lúc đầu do không bán được diêm nên em bé không dám về nhà vì sợ bố đánh. Em tìm một góc tường ngồi tránh rét. Kết quả em vẫn bị gió rét hành hạ "đôi bàn tay em đã cứng đờ ra".

Sau đó, em bé đành liều quẹt các que diêm để sưởi ấm cho mình. Mỗi lần quẹt một que diêm, em lại thấy hiện lên một viễn cảnh ấm áp và đẹp đẽ. Ban đầu "em tưởng chừng như đang ngồi trước một lò sưởi", hơi ấm của que diêm

khiến em "thật là dễ chịu". Thế rồi que diêm vụt tắt, em bé lại trở về với hiện tại tê cóng của chính mình. Tiếp đến que diêm thứ hai, em lại mơ thấy một bàn ăn thịnh soạn "có cả một con ngỗng quay". Que diêm lụi tàn, em bé lại đối diện với cảnh nghèo khổ thực sự của bản thân. Em lại quẹt que diêm thứ ba. Một cây thông Nô-en được "trang trí lộng lẫy" hiện lên với "hàng ngàn ngọn nến sáng rực". Nhưng rồi diêm tắt, những ngọn nến bay về trời. Que diêm thứ tư được đốt lên, em "nhìn thấy rõ ràng bà em đang mỉm cười với em". Cuối cùng vì muốn níu bà ở lại em đã bật tất cả các que diêm còn lại.

Các yếu tố miêu tả và biểu cảm trong truyện được đan xen vào trong quá trình kể chuyện về cô bé bán diêm, đặc biệt là cứ sau mỗi lần em bé quẹt diêm thì cảnh mộng tưởng cũng như cảnh thực sau khi diêm tắt được tác giả miêu tả rất sinh động. Kèm theo đó là những suy nghĩ và tâm trạng của nhân vật.

*Kết bài*: Kết cục em bé bán diêm đã chết "vì giá rét trong đêm giao thừa". Mọi người qua đường không ai biết được cái điều kì diệu mà em bé đã trông thấy, nhất là phút giây em được gặp lại bà và cùng bà bay lên để đón lấy những niềm vui đầu năm.

**Bài 2.** Lập dàn ý cho đề bài: "Hãy kể về một kỉ niệm với người bạn tuổi thơ khiến em xúc động và nhớ mãi".

GV có thể gợi ý cho HS một số ý sau:

*Mở bài*: Giới thiệu người bạn của mình là ai? Kỉ niệm khiến mình xúc động là kỉ niệm gì? (nêu một cách khái quát)

*Thân bài*: Tập trung kể về kỉ niệm xúc động ấy:

- Nó xảy ra ở đâu, lúc nào? (thời gian, hoàn cảnh,...) Với ai? (nhân vật)
- Chuyện xảy ra như thế nào? (mở đầu, diễn biến, kết quả)
- Điều gì khiến em xúc động? Xúc động như thế nào? (miêu tả các biểu hiện của sự xúc động)

*Kết bài*: Em có suy nghĩ gì về kỉ niệm đó?

Nếu thiếu thời gian, GV có thể giao một trong hai bài tập này về nhà và kiểm tra kết quả vào giờ học sau.